

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2021/HSST
Ngày: 23 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Phạm Công Gia

2. Bà Hoàng Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Chuyên - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Triệu Thị K (Tên gọi khác: Kiều, Kiu), sinh năm 1976, tại Bắc Giang.

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Văn Mùn, sinh năm 1950 và bà Đặng Thị Cúc, sinh năm 1952; anh chị em ruột có 08 người, bị cáo là thứ hai; chồng là Lìu Quang Vũ, sinh năm 1978 đã ly hôn; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2021 đến ngày 03/6/2021, bị tạm giam từ ngày 04/6/2021 đến ngày 12/7/2021 và được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh. (có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988 (vắng)

Địa chỉ: Ấp 6, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

2. Chị Đinh Thị Ng, sinh năm 1983 (vắng)

Địa chỉ: Số 11/12C, khu phố 4, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

3. Anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1967 (vắng)

Địa chỉ: Ấp 1, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

4. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1986 (vắng)

Địa chỉ: Ấp 1, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Thị K và Đinh Thị Ng quen biết nhau vào năm 2017 thông qua việc Ng thường đến nhà K chơi với con gái mình. Từ năm 2019, Triệu Thị K mở quán kinh doanh bán cà phê tại địa chỉ ấp 1, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình kinh doanh bán cà phê, Ng và K thỏa thuận với nhau khi nào có khách đến uống cà phê mà có nhu cầu mua dâm thì gọi điện thoại cho Ng đến gặp khách để thỏa thuận mua bán dâm với khách. Sau mỗi lần môi giới khách mua dâm cho Ng thì Ng sẽ trả cho K số tiền từ 50.000đồng đến 70.000đồng. Khoảng 14 giờ ngày 31/5/2021, Nguyễn Văn C ở ấp 6, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai và Nguyễn Thanh T ở ấp 1, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đến quán cà phê của Kuống nước và có nhu cầu mua dâm nên K đã điện thoại cho Ng biết và được Ng thông báo giá 01 lần bán dâm là 350.000đồng. K nói lại giá bán dâm cho Toàn và Có thì Toàn, Có nói sẽ quay lại sau. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Có và Toàn quay lại quán cà phê của K để mua dâm nên K dùng điện thoại của mình gọi điện thoại cho Ng đến gặp khách, hai bên tự thỏa thuận giá và địa điểm bán dâm với khách. Khoảng 20 giờ cùng ngày tại phòng số 20 nhà nghỉ Ngọc Biển thuộc ấp 1, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú khi Ng đang thực hiện hành vi bán dâm cho Có thì bị Công an xã Phú Lộc kiểm tra hành chính phát hiện hành vi mua bán dâm giữa Ng và Có. Qua công tác điều tra Ng và Có đã khai nhận thông qua K môi giới hai bên mới gặp nhau để thỏa thuận và thực hiện hành vi mua bán dâm với nhau.

Tang vật thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu bạc của Triệu Thị K; 01 điện thoại OPPO của Đinh Thị Ng; số tiền 350.000đồng của Nguyễn Văn C; 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ, ngoài lần môi giới khách mua dâm vào ngày 31/5/2021 thì thời gian trước đó K đã môi giới khách mua dâm cho Ng thực hiện việc bán dâm 03 lần và thu lợi bất chính số tiền 170.000đồng.

Cáo trạng số 95/CT-VKSTP-ĐN ngày 30/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Triệu Thị K về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo K. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Bị cáo Triệu Thị K phạm tội “Môi giới mại dâm”.
- Về mức hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu Thị K từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.
- Về xử lý vật chứng:
 - + Tịch thu phát mãi sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu bạc; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 350.000đồng vì đây là tang vật liên quan đến vụ án.
 - + Buộc bị cáo nộp lại số tiền 170.000đồng sung ngân sách Nhà nước vì

đẩy tiền thu lợi bất chính.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, cơ quan Điều tra công an huyện Tân Phú đã xác nhận không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trao trả cho cho Đinh Thị Ng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Triệu Thị K và Đinh Thị Ng quen biết nhau từ năm 2017, K biết Ng làm nghề bán dâm. Từ năm 2019 đến nay K kinh doanh bán Cà phê tại ấp 1, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Quá trình bán quán Cà phê, K đã nhiều lần môi giới khách mua dâm cho Đinh Thị Ng là người bán dâm để thực hiện hành vi mua bán dâm. Hành vi của bị cáo đã thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo về tội “Môi giới mại dâm” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo gây ra trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực quản lý hành chính của Nhà nước, vi phạm đạo đức, lối sống và ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích của bản thân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý theo pháp luật hình sự là cần thiết tương ứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi tội phạm của bị cáo đã gây ra.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên

tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn; bị cáo là lao động chính trong gia đình đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để tuyên mức án phù hợp nhằm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu phát mãi sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu bạc; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 350.000đồng vì đây là tang vật liên quan đến vụ án.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 170.000đồng sung ngân sách Nhà nước vì đây là tiền thu lợi bất chính.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, cơ quan Điều tra công an huyện Tân Phú đã xác nhận không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trao trả cho cho Đinh Thị Ng là phù hợp với pháp luật.

[4] Về vấn đề khác:

Đối với hành vi mua bán dâm giữa Đinh Thị Ng và Nguyễn Văn C đã bị cơ quan Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo K là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm d, khoản 2, Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Triệu Thị K (tên gọi khác Kiều) phạm tội “Môi giới mại dâm”.

- Xử phạt: Bị cáo Triệu Thị K 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào trại thụ hình được tính trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây.

2. Về vật chứng: Áp dụng các điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi ngàn đồng) tại biên lai thu số 002033 ngày 30/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

Tịch thu phát mãi sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2021 giữa Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Tân Phú.

Buộc bị cáo nộp số tiền 170.000đồng (một trăm bảy mươi ngàn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Triệu Thị Kphải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Phi